

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2019/HS-ST

Ngày 18-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Doãn Thị Lệ và bà Lê Thị Thanh Cường.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Hoài Thơ, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa:

Bà Cao Thảo Nga - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 162/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 200/2019/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 tại tỉnh Gia Lai; Nơi ĐKKHKT: Thôn 3, xã Ngh, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai; chỗ ở: Hẻm 19 đường Phan Đình Phùng, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thế V và bà: Nguyễn Thị B; có chồng: Nguyễn Viết T (đã ly hôn) và có 02 con, sinh năm 2014 và năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 21 tháng 8 năm 2019, sau đó bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố P từ đó đến nay. Có mặt.

Người chứng kiến: Ông Trần Văn C, sinh năm 1960; địa chỉ cư trú: Tổ 01, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Thanh T là người có sử dụng ma túy, thông qua các mối quan hệ xã hội, T có được số điện thoại của một người thanh niên tên Tèo (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Vào khoảng 20 giờ ngày

21/8/2019, T gọi điện thoại cho Tẹo để hỏi mua ma túy đá về sử dụng, Tẹo đồng ý và hẹn gặp T tại quán cà phê V trên đường P, thành phố P để giao nhận ma túy. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T thuê xe thồ của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) chở Tâm đi từ nhà trọ đến quán cà phê V như đã hẹn. Tại đây, T đưa cho Tẹo 800.000 đồng và Tẹo đã đưa cho T 01 gói nilon và 01 đoạn ống hút nhựa, bên trong đều chứa chất ma túy đá. Sau đó, T cất số ma túy mua được trong túi áo và thuê xe thồ về lại phòng trọ tại hẻm 19 đường P, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi T đang đi bộ vào nhà trọ tại hẻm số 19 đường P thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố P phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo của T 01 gói nilon và 01 ống hút nhựa, bên trong đều chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (đã được niêm phong theo quy định). Cơ quan Cảnh sát điều tra còn thu giữ 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo F3, màu đen, màn hình bị bể, kèm theo sim số, trên sim có ghi dãy số 8984-04800-88854 (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

Qua trung cầu giám định, tại bản Kết luận giám định số 531 ngày 28/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon và 01 (một) đoạn ống nhựa, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4434 gam”*.

Tại Cáo trạng số: 158/CT-VKS, ngày 29 tháng 10 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố P truy tố Nguyễn Thanh T về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Nguyễn Thanh T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* và áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Thanh T: Từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; tịch thu và tiêu hủy: 01 (một) phong bì dán kín ghi số: 531/PC09 ngày 28/8/2019, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo F3, màu đen, màn hình bị bể, kèm theo sim số, trên sim có ghi dãy số 8984-04800-88854 (điện thoại cũ đã qua sử dụng); buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo cung cấp đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo đã khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và nội dung bản cáo trạng, nên đã đủ cơ sở khẳng định: Vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 21/8/2019, tại hẻm số 19 đường P, tổ 5, phường T, thành phố P, tỉnh Gia Lai, khi Nguyễn Thanh T đang tàng trữ 0,4434 gam chất ma túy loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy Công an thành phố P bắt quả tang cùng tang vật.

[4] Số lượng ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh T đã được giám định theo quy định của pháp luật. Tại Kết luận giám định số: 531 ngày 28/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: *“Chất màu trắng, dạng tinh thể trong 01 (một) gói nilon và 01 (một) đoạn ống nhựa, trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,4434 gam”*.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Thanh T như trên là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, làm gia tăng tệ nạn xã hội và tội phạm tại địa phương.

Từ những căn cứ và nhận định tại các luận điểm [1] đến [5] như đã nêu trên đã có đủ cơ sở tuyên bố Nguyễn Thanh T phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*, quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo Nguyễn Thanh T không có tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự nên bị xét xử ở Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Từ những đánh giá các tình tiết liên quan đến việc lượng hình tại các luận điểm [6] và [7] nêu trên thì xử phạt bị cáo với mức án 15 tháng tù là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, phù hợp với nhận định, đánh giá của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay. Tuy nhiên, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo được tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo, vì số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ không lớn, nhằm mục đích sử dụng.

[8] 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo F3, màu đen, màn hình bị bể, kèm theo sim số, trên sim có ghi dãy số 8984-04800-88854 (điện thoại cũ đã qua sử dụng), là

phương bị cáo dùng liên lạc để mua ma túy nhưng khi bị bắt phạm tội quả tang thì bị cáo đã làm vỡ màn hình nên chiếc điện thoại này không sử dụng được; khối lượng ma túy loại *Methamphetamine* còn lại sau giám định, là vật cầm tàng trữ, lưu hành nên tuyên tịch thu và tiêu hủy theo các Điểm: a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Bị cáo khai là đã mua ma túy của đối tượng tên Tẹo, nhưng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên Tẹo, nên chưa có căn cứ để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh: Tuyên bố Nguyễn Thanh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; các Điều: 38, 50 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 21 tháng 8 năm 2019.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu và tiêu hủy những vật chứng sau đây:

-01 (một) bì công văn số: 531/PC09 ngày 28/8/2019 ngày 28/8/2019, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

-01 (một) điện thoại nhãn hiệu Oppo F3, màu đen, màn hình bị bể, kèm theo sim số, trên sim có ghi dãy số 8984-04800-88854 (điện thoại cũ đã qua sử dụng).

Vật chứng nêu trên được thể hiện tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05 tháng 11 năm 2019 giữa Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P.

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, và Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh T phải chịu 200.000 (bằng chữ: Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách nhà nước.

5. Người có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo: Căn cứ vào các Điều: 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Báo cho: Bị cáo Nguyễn Thanh T được quyền kháng cáo bản án này trong thời

hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án là ngày 18 tháng 11 năm 2019.

Nơi nhận:

- VKSND TP. P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục THADS TP.P
- Sở Tư pháp Gia Lai;
- Bị cáo Nguyễn Thanh T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thương